

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt hợp phần tích hợp đề xuất danh mục các dự án và thứ tự ưu tiên;
chính sách và giải pháp tạo động lực phát triển theo mục tiêu quy hoạch**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 15 tháng 6 năm 2018; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 03 tháng 11 năm 2022 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải Trung Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Nghị quyết số 61/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội tiếp tục tăng cường hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật về quy hoạch và một số giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ lập và nâng cao chất lượng quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 81/2023/QH15 ngày 09 tháng 01 năm 2023 của Quốc hội về Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch; Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch;

Căn cứ Quyết định số 1287/QĐ-TTg ngày 02 tháng 11 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 3239/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2020 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt chi tiết nội dung và dự toán kinh phí



(Handwritten signature)

lập Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 94/TTr-SKHĐT ngày 10 tháng 02 năm 2025 về việc đề nghị phê duyệt các nội dung đề xuất tích hợp của ngành Kế hoạch và Đầu tư thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt hợp phần tích hợp đề xuất danh mục các dự án và thứ tự ưu tiên; chính sách và giải pháp tạo động lực phát triển theo mục tiêu quy hoạch (sau đây viết tắt là Hợp phần tích hợp) với những nội dung chủ yếu sau:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN

1. Quan điểm phát triển

Phân đầu xây dựng thành phố Đà Nẵng trở thành một trong những trung tâm kinh tế - xã hội lớn của cả nước và khu vực, đảm bảo phát triển đúng định hướng về kinh tế - xã hội, không gian đô thị đã được phê duyệt, tập trung đầu tư theo quy hoạch, ưu tiên vào 3 trụ cột, 5 lĩnh vực mũi nhọn... trong đó, xác định đầu tư đồng bộ, tiếp tục hoàn thiện hạ tầng là khâu then chốt, nhất là các dự án động lực, trọng điểm, có tác động lan tỏa, ưu tiên các lĩnh vực hạ tầng giao thông, cấp thoát nước, xử lý ô nhiễm môi trường, hạ tầng đô thị, khớp nối kỹ thuật, cảng biển, logistics, y tế, giáo dục và đào tạo... Đồng thời, để phát huy vai trò của đầu tư công, “làm vốn môi” và là cơ sở để kêu gọi, thu hút đầu tư từ khu vực ngoài ngân sách đáp ứng các mục tiêu chiến lược, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, khai thác tối đa nội lực và huy động ngoại lực.

2. Mục tiêu phát triển

Tập trung nguồn lực đảm bảo nhu cầu, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 để phát triển thành phố đáp ứng các mục tiêu, nhiệm vụ theo chỉ đạo của Bộ Chính trị (khóa XII) tại Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/01/2019 về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 136/2024/QH15 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng; đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, có trọng điểm, phù hợp với quy hoạch Thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; điều chỉnh Quy hoạch chung đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; các công trình trọng điểm, có sức lan tỏa lớn, tạo thuận lợi thu hút đầu tư tư nhân, đầu tư trực tiếp nước ngoài.

Trên cơ sở mục tiêu tăng trưởng kinh tế 9,5-10%/năm trong giai đoạn 2021-2030, thành phố Đà Nẵng dự kiến cần huy động khoảng 800 nghìn tỷ đồng vốn đầu tư phát triển trong cả giai đoạn (theo giá hiện hành), đạt khoảng 40% GRDP. Dự kiến cơ cấu huy động các nguồn vốn đầu tư:

Tổng vốn đầu tư phát triển theo nguồn vốn giai đoạn 2021-2030

Nguồn vốn	Cơ cấu trong tổng vốn giai đoạn 2021-2030	
	Giai đoạn 2021-2025	Giai đoạn 2026-2030
Tổng VĐTPT (giá hiện hành)	260-270 nghìn tỷ đồng	530 nghìn tỷ đồng
Nguồn vốn khu vực nhà nước ¹	25-30% (tương đương 65-80 nghìn tỷ)	20-25% (tương đương 100-130 nghìn tỷ)
Nguồn vốn khu vực ngoài nhà nước	60-62,5% (tương đương 160-170 nghìn tỷ)	62,5-65% (tương đương 330-350 nghìn tỷ)
Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI)	10-12,5% (tương đương 27-35 nghìn tỷ)	10-15% (tương đương 53-80 nghìn tỷ)

II. NGUYÊN TẮC, ĐỊNH HƯỚNG XÁC ĐỊNH DANH MỤC CÁC DỰ ÁN VÀ THỨ TỰ ƯU TIÊN

1. Nguyên tắc xác định dự án ưu tiên đầu tư

1.1. Nguyên tắc chung

Một là, phù hợp với chính sách, pháp luật của Nhà nước, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 của cả nước, chiến lược phát triển ngành, lĩnh vực quốc gia trên địa bàn thành phố: Các dự án ưu tiên đầu tư phải phù hợp với các định hướng phát triển lớn của cả nước, của vùng được quy định trong Quy hoạch phát triển quốc gia, quy hoạch phát triển các ngành, lĩnh vực quốc gia; quy hoạch phát triển vùng, lãnh thổ; đồng thời phải phù hợp với Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh và Chiến lược phát triển bền vững quốc gia.

Hai là, phù hợp với quan điểm, mục tiêu, định hướng phát triển của thành phố: Thu hút các dự án ưu tiên đầu tư phải tập trung vào các định hướng phát triển chính trong giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, trọng tâm là ưu tiên thu hút đầu tư để đẩy mạnh phát triển mô hình kinh tế, gồm:

- Các công trình trọng điểm triển khai Nghị quyết số 43-NQ/TW.
- Phát triển 2 vành đai kinh tế gồm vành đai phía bắc là vành đai “Công nghiệp công nghệ cao và cảng biển - logistics”; vành đai phía nam là vành đai “Đổi mới sáng tạo và nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao”.
- Phát triển 4 trung tâm kinh tế động lực: Trung tâm đô thị gắn với trung tâm thành phố; Trung tâm dịch vụ công nghệ cao tại khu vực Tây Bắc thành phố; Trung tâm thương mại dịch vụ gắn với ga đường sắt mới; Trung tâm đổi mới sáng tạo tại phía nam thành phố.
- Phát triển 6 trụ cột tăng trưởng: Du lịch; thương mại; thông tin truyền thông và hoạt động tài chính ngân hàng và bảo hiểm; logistics; công nghiệp chế biến, chế tạo.

Ba là, có tính cấp thiết, tháo gỡ, khắc phục những hạn chế, điểm nghẽn

¹ Gồm ngân sách nhà nước từ trung ương và địa phương, vốn vay từ khu vực nhà nước và doanh nghiệp nhà nước (DNNN). Nguồn vốn nhà nước chủ yếu đến từ nguồn thu nội địa như tiền sử dụng đất, nguồn thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu và thu viện trợ

cản trở quá trình phát triển của thành phố: Lựa chọn và xác định danh mục các dự án ưu tiên đầu tư nhằm khắc phục những hạn chế, yếu kém, những điểm nghẽn trong phát triển giai đoạn vừa qua, tập trung vào các lĩnh vực chủ yếu là:

- Ưu tiên thu hút các dự án có hàm lượng khoa học công nghệ cao, các ngành kinh tế trí thức để tạo tiền đề cho phát triển nền kinh tế số như các dự án thuộc lĩnh vực công nghiệp sản xuất các thiết bị, linh kiện điện tử, thiết bị viễn thông, thiết bị tự động hóa trong sản xuất; khuyến khích chuyển đổi dây chuyền công nghệ theo hướng hiện đại, đồng bộ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả của nền kinh tế.

- Thu hút các dự án có tính chất thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu trong nội bộ các ngành kinh tế. Trong ngành công nghiệp là đẩy mạnh thu hút công nghiệp chế biến, chế tạo và công nghiệp phụ trợ; ưu tiên các ngành sử dụng công nghệ cao, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất để nâng cao giá trị sản xuất công nghiệp. Trong ngành nông nghiệp ưu tiên thu hút các dự án nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sản xuất thực phẩm sạch theo chuỗi cung ứng từ sản xuất đến phân phối và tiêu thụ sản phẩm; thu hút các dự án chế biến lâm sản xuất khẩu. Trong lĩnh vực dịch vụ ưu tiên hút các dự án du lịch nghỉ dưỡng cao cấp gắn với thế mạnh về du lịch biển, du lịch sinh thái; thu hút các dự án phát triển phần mềm, công nghệ số, các dự án thương mại, dịch vụ vận tải chất lượng cao, dịch vụ logistics.

- Thu hút các dự án đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội của thành phố, trọng tâm là các công trình hạ tầng giao thông đối ngoại, cảng biển, hạ tầng khu công nghệ cao, các khu công nghiệp, khu công nghệ thông tin, xử lý rác thải, nước thải sinh hoạt; khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia vào đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

Bốn là, mang lại lợi ích kinh tế - xã hội tích cực, có tính lan tỏa sâu rộng giữa các vùng, khu vực: Thu hút các dự án có mức đóng góp lớn cho giải quyết các vấn đề an sinh xã hội như giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập và đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu lao động; thu hút các dự án có tính chất khơi mào, tạo điều kiện để thu hút các dự án công nghiệp phụ trợ, các dự án tạo thành chuỗi liên kết trong sản xuất công nghiệp, hoạt động logistics, công nghệ thông tin của thành phố.

Năm là, phù hợp với cân đối tổng thể về nguồn lực tài chính, con người, đất đai: Thu hút các dự án đầu tư phù hợp với quy hoạch và nguồn lực đất đai hiện có, có quan hệ sản xuất phù hợp với lực lượng và trình độ sản xuất của thành phố Đà Nẵng; đồng thời, đẩy mạnh thu hút các dự án có trình độ công nghệ cao, hiện đại để khai thác hiệu quả nguồn lực tài chính, con người và tài nguyên đất đai, từng bước chuyển giao khoa học công nghệ để nâng cao trình độ công nghệ của các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố.

Sáu là, đảm bảo mức độ an toàn về môi trường, an toàn xã hội, an ninh quốc phòng: Các dự án ưu tiên thu hút đầu tư phải bảo đảm các điều kiện, tiêu chuẩn về bảo vệ môi trường theo quy định; đáp ứng các yêu cầu về bảo đảm an ninh và trật tự an toàn xã hội; tuân thủ các quy định về khoảng cách an toàn, bảo đảm bí mật về quốc phòng, an ninh biên giới quốc gia trên đất liền và trên biển.

Bảy là, phù hợp, kết nối đồng bộ được với các dự án đã quy hoạch ở cấp cao hơn: Các dự án ưu tiên đầu tư phải có quy mô, cấp, loại công trình bảo đảm tính đồng bộ, hiện đại, kết nối thuận lợi với các công trình hạ tầng cấp quốc gia, cấp vùng trên địa bàn thành phố; đồng thời phù hợp với nguồn lực, điều kiện thực tế của thành phố nhằm phát huy hiệu quả công trình hạ tầng.

1.2. Nguyên tắc xác định dự án thu hút đầu tư trong và ngoài nước

- Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, có trọng điểm, phù hợp với quy hoạch Thành phố đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; điều chỉnh Quy hoạch chung đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Ưu tiên thu hút vào các ngành:

+ Các ngành dịch vụ chất lượng cao: Du lịch và dịch vụ chất lượng cao gắn với bất động sản nghỉ dưỡng; Dịch vụ thương mại, tài chính, y tế, giáo dục và đào tạo, logistics và các dịch vụ hiện đại khác;

+ Các ngành công nghiệp công nghệ cao gắn với xây dựng đô thị sáng tạo, khởi nghiệp. Công nghiệp công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông gắn với nền kinh tế số. Bao gồm các ngành công nghệ cao, công nghệ mới, tiên tiến, công nghệ thân thiện với môi trường, công nghệ thông tin và viễn thông, điện tử ở trình độ tiên tiến của thế giới, máy bay, ô tô, máy nông nghiệp, thiết bị công trình, thiết bị công nghiệp, thiết bị điện, công nghiệp hỗ trợ, R&D, internet vạn vật (IoT), trí tuệ nhân tạo (AI), phân tích dữ liệu lớn (SMAC), thực tế ảo (VR), tương tác thực tại ảo (AR), điện toán đám mây, kinh tế số, tự động hóa, y sinh, vật liệu mới;

+ Sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao và ngư nghiệp;

+ Phát triển kết cấu hạ tầng bao gồm cảng biển, hàng không gắn với dịch vụ logistics; phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, năng lượng thông minh;

+ Trong từng thời kỳ, ưu tiên thu hút đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, lựa chọn một số ngành, lĩnh vực ưu tiên thu hút để chủ động xúc tiến đầu tư đảm bảo nguyên tắc, tiêu chí đối với các nhà đầu tư chiến lược.

+ Đảm bảo hài hòa giữa tăng trưởng với đầu tư phát triển sản phẩm, dịch vụ có giá trị gia tăng cao sử dụng ngày càng nhiều nguồn nguyên liệu, nhân lực tại địa phương, tăng cường sự tham gia của các doanh nghiệp địa phương, phát triển cụm liên kết ngành, phát triển công nghiệp hỗ trợ, đào tạo nhân lực nâng cao chất lượng tăng trưởng.

- Ưu tiên ngắn và trung hạn:

+ Công nghiệp phụ trợ như kim loại bậc cao, khoáng chất, hóa chất, nhựa và linh kiện điện tử...: chủ yếu vào tập trung vào R&D và sản xuất, đặc biệt đối với lĩnh vực linh kiện điện tử thì hướng đến việc thu hút các trụ sở chính vào Đà Nẵng. Lộ trình ở đây là tăng cường sự tham gia của các doanh nghiệp địa phương cũng như đón đầu các cam kết trong hội nhập.

+ Công nghệ thông tin, điện tử, viễn thông: tập trung vào R&D, sản xuất, và trụ sở chính. Lộ trình ở đây là phát triển một ngành sản xuất xuất khẩu và cũng tạo ra một số lượng việc làm lớn, đồng thời hỗ trợ chất lượng cao đối với các ngành khác có liên quan trong giai đoạn tăng cường hội nhập và công nghiệp 4.0.

+ Sản phẩm nông nghiệp công nghệ cao và ngư nghiệp: tập trung vào R&D, sản xuất và trụ sở chính.

+ Các ngành công nghiệp công nghệ cao như máy móc, thiết bị công nghiệp: tập trung vào R&D, sản xuất và trụ sở chính. Lộ trình ở đây là để điền vào chuỗi giá trị gia tăng và phát triển các cụm.

+ Các ngành dịch vụ chất lượng cao như du lịch, thương mại, logistics: tập trung vào R&D, trụ sở chính. Lộ trình ở đây là phát triển một ngành dịch vụ xuất khẩu tại chỗ và cũng tạo ra một số lượng việc làm lớn, và hỗ trợ sự phát triển của các ngành khác trong nền kinh tế.

+ Lĩnh vực kết cấu hạ tầng như phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật, cảng biển, hàng không, khu/cụm công nghiệp tập trung vào thu hút hình thành các nhà đầu tư chiến lược đặt trụ sở chính tại Đà Nẵng.

- Ưu tiên dài hạn:

+ Các ngành công nghiệp công nghệ cao: dược phẩm, thiết bị y tế, công nghệ sinh học, vật liệu mới: tập trung vào R&D, sản xuất, trụ sở chính, và hậu cần và phân phối. Lộ trình ở đây là để điền vào chuỗi giá trị gia tăng và phát triển các cụm, cũng như lợi ích từ sự phát triển nhanh chóng trên toàn thế giới.

+ Các ngành dịch vụ chất lượng cao như y tế, giáo dục và đào tạo, tài chính: tập trung vào R&D, và trụ sở chính. Lộ trình ở đây là phát triển để điền vào chuỗi giá trị gia tăng và hỗ trợ sự phát triển của các ngành khác trong nền kinh tế.

+ Lĩnh vực kết cấu hạ tầng về năng lượng: tập trung vào thu hút hình thành các nhà đầu tư chiến lược đặt trụ sở chính tại Đà Nẵng.

- Thị trường và đối tác trọng điểm thu hút đầu tư: Tập trung tiếp cận và mời gọi các tập đoàn đa quốc gia (TNCs), các nhà đầu tư có thương hiệu lớn và có năng lực về tài chính, công nghệ tiên tiến từ Nhật Bản, Hàn Quốc, Hoa Kỳ, Úc, Châu Âu (Đức, Anh, Pháp, Ý), các nước ASEAN (Singapore, Malaysia, Thái Lan), và các nền kinh tế thành viên APEC.

- Đối với các khu công nghiệp đã đi vào khai thác, sử dụng, rà soát vấn đề liên quan đến khoảng cách ly an toàn vệ sinh, ô nhiễm môi trường và xây dựng lộ trình chuyển đổi công nghệ, di dời, điều chỉnh, bổ sung ngành nghề thu hút đầu tư theo định hướng áp dụng sản xuất sạch hơn trong công nghiệp, phát triển công nghiệp đi đôi với bảo vệ môi trường, hạn chế việc suy thoái đa dạng sinh học khu vực xung quanh. Đối với các khu công nghiệp mới, Thành phố định hướng đầu tư xây dựng theo hình thức khu công nghiệp sinh thái, ưu tiên áp dụng công nghệ sạch và thân thiện môi trường; qua đó đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững các khu công nghiệp trên cả 3 mặt: kinh tế - xã hội và môi trường.

1.3. Nguyên tắc lựa chọn đầu tư công và các dự án động lực, trọng điểm

- Thực hiện việc điều hành ngân sách một cách chặt chẽ, tiết kiệm để ưu tiên nguồn lực cho đầu tư theo quy định. Đảm bảo nguồn lực ngân sách để cân đối, bố trí kế hoạch vốn đầu tư công, nhất là việc đảm bảo đủ vốn cho các dự án trọng điểm, động lực; kịp thời rà soát bổ sung vốn đối với các dự án có nhu cầu theo quy định. Nâng cao hiệu quả đầu tư, ưu tiên bố trí vốn cho các dự án cấp bách, quan trọng, có tác dụng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Bố trí chi ngân sách phù hợp với khả năng cân đối và yêu cầu phát triển, ưu tiên nguồn lực cho đầu tư phát triển và các nhiệm vụ trọng yếu, tăng đầu tư sự nghiệp văn hoá, giáo dục và đào tạo, khoa học và công nghệ, y tế.

- Tiếp tục ưu tiên bố trí nguồn vốn ngân sách nhà nước để đẩy mạnh thực hiện các công trình, dự án động lực, trọng điểm chuyển tiếp theo quy định và có kế hoạch chi tiết triển khai danh mục các công trình trọng điểm, mang tính động lực đảm bảo tính đồng bộ, đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, thực hiện mục tiêu tái cơ cấu đầu tư công, làm cơ sở để thu hút các nguồn lực đầu tư ngoài ngân sách. Chú trọng sử dụng nguồn vốn ngân sách vào các dự án có khả năng kích thích các nguồn tài chính khác như: lập quy hoạch, xây dựng kết cấu hạ tầng diện rộng bảo vệ môi trường và các công trình không có khả năng thu hồi vốn.

- Thường xuyên rà soát, điều chỉnh, bổ sung kịp thời kế hoạch vốn xây dựng cơ bản phù hợp với tiến độ thực hiện dự án, đáp ứng kịp thời nguồn vốn để triển khai thực hiện và đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình trọng điểm, các khu tái định cư, các công trình bức xúc. Nâng cao hiệu quả đầu tư, ưu tiên bố trí vốn cho các dự án cấp bách, quan trọng, có tác dụng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Kịp thời định hướng xử lý, tháo gỡ các vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư công và việc triển khai thực tế các công trình, dự án. Tiếp tục kiên nghị Trung ương điều chỉnh các vướng mắc, bất cập, không nhất quán giữa các văn bản luật, các quy định hiện hành làm kéo dài thời gian thực hiện dự án.

- Tiếp tục làm việc với các Bộ, ngành trung ương để sớm bố trí nguồn vốn thực hiện các dự án trọng điểm, động lực trên địa bàn thành phố như: Đầu tư xây dựng Bến Cảng Liên Chiểu; Di dời Ga đường sắt và tái phát triển đô thị; Khu đô thị Đại học Đà Nẵng; Tuyến đường Hành lang Kinh tế Đông Tây 2 (Quốc lộ 14D); Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 14G; Mở rộng tuyến Quốc lộ 14B (g/đ 2); Đầu tư tuyến kết nối giao thông sân bay về phía Tây và nâng cấp cơ sở hạ tầng để nâng cao khả năng khai thác của Cảng Hàng không quốc tế Đà Nẵng... Vận động Trung ương mở rộng phân cấp quyết định đầu tư cho Thành phố, có cơ chế đặc thù cho phép Đà Nẵng được ban hành các chính sách, cơ chế hấp dẫn hơn (trong khung cơ chế của khu vực) để thu hút các nguồn vốn đầu tư trong nước và nước ngoài.

- Tăng cường công tác đấu thầu, tư vấn; kiểm soát chặt chẽ nhằm nâng cao chất lượng công trình và đẩy nhanh tiến độ thực hiện để đưa vào khai thác sử dụng và quản lý có hiệu quả.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, ngăn ngừa thất thoát, lãng phí trong chi

tiêu ngân sách. Thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong tất cả các khâu từ quy hoạch, lập dự toán và tổ chức thực hiện dự án đảm bảo hiệu quả vốn đầu tư. Áp dụng tiến bộ khoa học, công nghệ trong tổ chức xây dựng, khai thác và quản lý các công trình kết cấu hạ tầng.

- Đảm bảo thu ngân sách nhà nước bền vững phù hợp với khả năng của nền kinh tế thành phố, nuôi dưỡng nguồn thu và phát triển sản xuất kinh doanh; Tăng cường quản lý nguồn thu ngân sách, đảm bảo công bằng và minh bạch đối với các thành phần kinh tế, thực hiện thu đúng, thu đủ, thu kịp thời; Tận dụng đầu giá (quyền sử dụng) đất sạch là một nguồn thu tiềm năng mà một số thành phố của Việt Nam và rất nhiều nước khác trên thế giới đã khai thác để tạo vốn xây dựng đô thị. Thành phố cần tập trung huy động nguồn lực này thông qua những chế tài kiểm soát nghiêm ngặt; Chủ động chuẩn bị quỹ đất sạch, làm tốt công tác tái định cư phục vụ cho thu hút đầu tư, phát triển các dự án đầu tư xây dựng; Xây dựng bộ máy quản lý thu ngân sách nhà nước theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, chuyên sâu, trung thực và liêm chính, đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thuế, gắn chặt với quá trình cải cách thủ tục hành chính và áp dụng thuế điện tử.

- Thực hiện phát hành trái phiếu chính quyền địa phương cho các chương trình, dự án Đầu tư phát triển kinh tế - xã hội thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; Đầu tư vào các dự án có khả năng hoàn vốn tại địa phương.

- Các dự án động lực, trọng điểm được đề xuất là các dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách thành phố, vốn trung ương hỗ trợ có mục tiêu; các dự án đầu tư từ nguồn vốn của các Bộ, ngành và các dự án đầu tư từ nguồn vốn của nhà đầu tư (không đề xuất chuyển tiếp từ giai đoạn 2016- 2020 sang giai đoạn 2021-2025 đối với các dự án dự kiến triển khai hoàn thành trong năm 2021 về trước) và đáp ứng các tiêu chí sau:

+ Có tác động trực tiếp đến phát triển kinh tế - xã hội, có tính lan tỏa lớn, tạo không gian phát triển mới và những động lực, năng lực mới; thúc đẩy sự phát triển của thành phố theo hướng văn minh, hiện đại và bền vững.

+ Các dự án hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội cấp thiết, chú trọng các dự án phòng chống thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, môi trường, bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo đời sống của người dân.

+ Tính khả thi triển khai dự án như thời gian thực hiện lập dự án, tiến độ giải phóng mặt bằng, khả năng về nguồn vốn đầu tư từ ngân sách thành phố, kêu gọi TW đầu tư, hiệu quả cao về mặt kinh tế, xã hội, ...

2. Tiêu chí xác định dự án ưu tiên đầu tư của thành phố trong thời kỳ quy hoạch

Căn cứ Nghị quyết số 43-NQ/TW ngày 24/01/2019 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; các Quy hoạch ngành của quốc gia giai đoạn 2021-2030; các Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố Đà Nẵng, Nghị quyết của HĐND thành phố về Kế



[Handwritten signature]

hoạch vốn đầu tư công trung hạn và danh mục các dự án động lực, trọng điểm các giai đoạn; theo mục tiêu, định hướng chiến lược phát triển, các hướng “đột phá”, mũi nhọn của thành phố và trên cơ sở nhu cầu đầu tư các công trình, dự án động lực, lan tỏa của thành phố, xác định các tiêu chí lựa chọn danh mục ưu tiên đầu tư của thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030 như sau:

(1) Phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 của cả nước, chiến lược phát triển ngành, lĩnh vực quốc gia trên địa bàn thành phố;

(2) Phù hợp với quan điểm, mục tiêu, định hướng phát triển của thành phố; các dự án có tính chất động lực, lan tỏa đến mục tiêu phát triển KT - XH trên địa bàn thành phố, liên kết phát triển vùng, khu vực và kết nối đồng bộ với các dự án đã quy hoạch ở cấp cao hơn;

(3) Có tính cấp thiết, có tác động trực tiếp đến phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, tháo gỡ, khắc phục những hạn chế, điểm nghẽn cản trở quá trình phát triển, tạo không gian, động lực và năng lực phát triển mới; thúc đẩy sự phát triển của thành phố theo hướng văn minh, hiện đại và bền vững; giải quyết các bức xúc của cử tri, bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo đời sống của người dân;

(4) Các dự án đầu tư từ ngân sách có vai trò định hướng, dẫn dắt và kích thích để thu hút nguồn lực đầu tư ngoài ngân sách;

(5) Phù hợp với cân đối tổng thể về nguồn lực tài chính, con người, đất đai, khai thác tối đa lợi thế so sánh của thành phố và khu vực trong mối quan hệ tổng thể, liên kết và phát triển vùng theo định hướng chung đã được Bộ Chính trị, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo;

(6) Đảm bảo an toàn về môi trường, xã hội, an ninh - quốc phòng.

3. Định hướng phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, đô thị

a) Tập trung hoàn thiện cơ sở hạ tầng logistics phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Phối hợp với các bộ, ngành Trung ương đẩy nhanh công tác đầu tư xây dựng và đưa vào vận hành ga hàng hóa tại Sân bay quốc tế Đà Nẵng.

- Thực hiện khơi thông vững quay tàu để nâng trọng tải tàu trên 20.000 DWT vào Cảng Tiên Sa, từ đó nâng công suất khai thác của Cảng Tiên Sa góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của thành phố trong thu hút đầu tư và chuẩn bị hạ tầng đón nhận dòng vốn chuyển dịch hậu Covid - 19.

- Ưu tiên xây dựng cảng cạn tại quận Cẩm Lệ, huyện Hòa Vang nhằm tổ chức vận chuyển container một cách hợp lý, tăng hiệu quả hoạt động dịch vụ logistics trên các hành lang vận tải, góp phần giảm ùn tắc giao thông tại cảng biển và khu vực nội đô.

b) Chuẩn bị sẵn sàng quỹ đất phát triển công nghiệp, công nghiệp hỗ trợ, công nghệ cao, công nghệ thông tin đón dòng vốn dịch chuyển.

- Tiếp tục rà soát và có giải pháp sử dụng quỹ đất đầu tư không hiệu quả, còn trống tại các Khu công nghiệp hiện có.

- Khẩn trương triển khai, đẩy nhanh tiến độ và tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu sớm hoàn thiện các dự án đầu tư hạ tầng kỹ thuật, tạo quỹ đất thu hút nhà đầu tư đối với các công trình, hạng mục của Khu công nghệ cao; hoàn thành thủ tục để đưa vào vận hành, khai thác Khu công nghiệp hỗ trợ Khu công nghệ cao Đà Nẵng và các Cụm công nghiệp.

- Qui hoạch và kêu gọi đầu tư một khu dành riêng cho các nhà đầu tư Nhật Bản trong các Khu công nghiệp hiện có hoặc Khu công nghiệp mới.

- Đẩy mạnh thủ tục thành lập, lựa chọn nhà đầu tư và hoàn thiện hạ tầng đưa vào sử dụng các Khu công nghiệp Hòa Cầm - giai đoạn 2, Hòa Nhơn, Hòa Ninh.

- Đẩy nhanh tiến độ thi công hạ tầng dự án Khu công viên phần mềm số 02; đẩy nhanh tiến độ xúc tiến để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất dự án Không gian sáng tạo tại phường Hòa Xuân; tập trung giải quyết dứt điểm các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp để triển khai xây dựng Khu công nghệ thông tin tập trung Đà Nẵng (giai đoạn 2), dự án Khu công nghệ thông tin Danang Bay.

- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng các vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, trong đó tập trung đầu tư 03 vùng nông nghiệp công nghệ cao tại Hòa Khương - Hòa Phong, Hòa Phú, Hòa Khương đã được phê duyệt.

- Phát triển hệ thống nhà ở xã hội, các thiết chế văn hoá - xã hội nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho công nhân làm việc trong các Khu công nghiệp, Khu công nghệ cao và Khu công nghệ thông tin tập trung.

- Thực hiện điều chỉnh ngành, nghề thu hút đầu tư vào các Khu công nghiệp theo hướng sinh thái, thân thiện với môi trường, phù hợp với xu hướng dịch chuyển của dòng vốn đầu tư vào Việt Nam.

c) Phối hợp với các bộ, ngành Trung ương đẩy nhanh công tác đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hạ tầng về giao thông, nhà ga, sân bay, cảng biển theo quy hoạch đã được phê duyệt gắn liền với triển khai thực hiện các dự án lớn, trọng điểm theo Nghị quyết số 43-NQ/TW. Cụ thể: Hoàn thành thủ tục chuẩn bị đầu tư (phần cơ sở hạ tầng dùng chung) Dự án Xây dựng cảng Liên Chiểu (giai đoạn 1); hoàn thành công tác lựa chọn tư vấn để lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án Di dời ga đường sắt ra khỏi trung tâm thành phố (giai đoạn 1); phối hợp hoàn thành dự án Mở rộng sân đỗ máy bay về phía Bắc (giai đoạn 2); hoàn thành công tác chuẩn bị đầu tư nâng cấp nhà ga hành khách T1- Xây dựng nhà ga hàng hóa Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng; phối hợp với các bộ, ngành trung ương triển khai các dự án: Tuyến cao tốc La Sơn - Túy Loan (đoạn Hòa Liên - Túy Loan); Nâng cấp, mở rộng quốc lộ 14B (đoạn từ Túy Loan đến giáp Quảng Nam). Tiếp tục phối hợp đề xuất các bộ, ngành trung ương ưu tiên đầu tư, nâng cấp mở rộng tuyến Quốc lộ 14G, 14D; cải tạo, nâng cấp tuyến luồng hàng hải Đà Nẵng cho tàu trọng tải 50.000 DWT...

d) Hoàn thiện hệ thống cấp nước và cấp điện phục vụ phát triển công

nghiệp công nghệ cao. Giảm thiểu tối đa thời gian cắt nước và cắt điện trong năm và thực hiện báo trước cho doanh nghiệp tối thiểu 30 ngày.

III. DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ

Trên cơ sở định hướng các dự án kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng kinh tế - xã hội có quy mô lớn liên tỉnh, mang tầm chiến lược vùng gắn với hình thành và phát triển các hành lang kinh tế, vùng động lực, cụm liên kết ngành trong thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, tùy thuộc vào khả năng cân đối, huy động vốn của từng thời kỳ.

(Chi tiết tại Phụ lục)

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao chất lượng quản lý đầu tư công

- Nghiêm túc triển khai thực hiện các quy định pháp luật về đầu tư công; khẩn trương rà soát, sửa đổi, những quy định của pháp luật về đầu tư công còn vướng mắc trong quá trình thực hiện tại Luật Đầu tư công và các nghị định hướng dẫn thi hành.

- Tăng cường quản lý đầu tư công, chú trọng nâng cao hiệu quả công tác chuẩn bị đầu tư; tăng cường công tác rà soát để bảo đảm các chương trình, dự án bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm phải có đầy đủ các thủ tục đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công; quản lý chặt chẽ việc sử dụng nguồn vốn dự phòng trong kế hoạch đầu tư công trung hạn. Khoản vốn dự phòng chỉ được sử dụng cho các mục tiêu thật sự cần thiết, cấp bách theo quy định của Luật Đầu tư công, Nghị quyết của Quốc hội và các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công, không được sử dụng vốn dự phòng cho các dự án không đúng quy định.

- Thúc đẩy sâu hơn nữa việc trao quyền (phân cấp chính trị và hành chính) cho các bên liên quan. Thực hiện cơ chế ngân sách trọn gói hoặc trợ cấp đối ứng trên nguyên tắc khuyến khích tinh thần tự chủ, tự ra quyết định, tự chịu trách nhiệm.

2. Tăng cường công tác theo dõi, đánh giá thực hiện kế hoạch đầu tư công và thực hiện các chương trình, dự án đầu tư cụ thể.

Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công định kỳ hoặc đột xuất theo chế độ báo cáo quy định; trong đó, phải đánh giá kết quả thực hiện, những tồn tại, hạn chế và đề xuất kiến nghị các cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc. Theo dõi, đôn đốc (chủ đầu tư, Ban quản lý dự án, nhà thầu) đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân dự án. Kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong triển khai kế hoạch đầu tư công, thực hiện dự án. Chủ động báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch đầu tư trung hạn, hằng năm để thúc đẩy giải ngân và nâng cao hiệu quả đầu tư.

Nâng cao trách nhiệm minh bạch và giải trình công khai. Các thông tin về dự án đầu tư công phải được công bố công khai, đầy đủ, kịp thời, và chính xác, gồm trách nhiệm của các bên thực hiện dự án, các tài liệu về tài chính và quản trị dự án... Phải đảm bảo tiếng nói của người dân phải được lắng nghe và phản

hồi. Cần có cơ chế hiệu lực để người dân truyền đạt ý nguyện và các ưu tiên tới chính quyền; người dân phải có quyền giám sát, phản ánh, đòi hỏi...

3. Tiếp tục thực hiện tốt, có hiệu quả quá trình tái cơ cấu đầu tư công.

Huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư của nền kinh tế theo cơ chế thị trường. Trong đó, vốn đầu tư công sẽ chỉ tập trung đầu tư cho các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án quan trọng quốc gia, các chương trình mục tiêu và dự án trọng điểm, có ý nghĩa lớn, lan tỏa đến phát triển kinh tế - xã hội của cả nước và liên vùng, liên địa phương. Đối với các nguồn vốn vay để đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội (ODA, vốn tín dụng đầu tư phát triển của nhà nước...): Tập trung ưu tiên đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, quy mô lớn và hiện đại; phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao, phát triển khoa học, công nghệ và kinh tế tri thức.

Tạo đột phá thu hút vốn đầu tư theo hình thức đối tác công-tư (PPP); đẩy mạnh thực hiện chủ trương xã hội hóa đối với các dịch vụ công cộng, đặc biệt trong các lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân, giáo dục đào tạo, văn hóa, thể thao, các công trình dự án cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất và sinh hoạt của người dân ở nông thôn; huy động nguồn lực đất đai và tài nguyên cho đầu tư phát triển.

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các nghị quyết, chủ trương của Đảng và Nhà nước về đổi mới, sắp xếp lại hệ thống doanh nghiệp nhà nước; đặc biệt là cơ chế quản lý vốn, tách bạch tài chính doanh nghiệp với tài chính nhà nước.

4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, giám sát đầu tư

- Xây dựng các giải pháp để khắc phục tình trạng “vốn mông”, chuyển giá, đầu tư “chui”, đầu tư “núp bóng”; đảm bảo yếu tố về quốc phòng, an ninh trong thu hút đầu tư.

- Đẩy mạnh phân công, phân cấp, ủy quyền và cơ chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước; áp dụng cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Điều chỉnh cách thức thống kê đầu tư trong nước và đầu tư trực tiếp nước ngoài theo hướng đánh giá hiệu quả thu hút đầu tư (*vốn thực hiện; số lượng việc làm tạo ra; tỷ lệ vốn đầu tư cho R&D, chuyển giao công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực; số lượng doanh nghiệp trong nước tham gia vào chuỗi cung ứng của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, giá trị xuất khẩu được tạo ra, giá trị nhập khẩu được thay thế, tỷ suất lợi nhuận trên vốn đầu tư, tỷ lệ doanh nghiệp mở rộng hoạt động đầu tư sản xuất kinh doanh*) thay vì thống kê theo số lượng dự án và tổng vốn đầu tư đăng ký.

- Thực hiện hỗn hợp hoạt động xúc tiến đầu tư với thương mại, du lịch, ngoại giao kinh tế đảm bảo tính thống nhất, linh hoạt và phù hợp; công khai, minh bạch hệ thống thông tin kinh tế - xã hội, pháp luật, chính sách, quy hoạch, kế hoạch, thị trường; tăng cường phối hợp, liên kết giữa thành phố với các cơ quan Trung ương, giữa cơ quan quản lý nhà nước với các hiệp hội nghề nghiệp trong hoạt động xúc tiến đầu tư...

5. Đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến đầu tư

- Đa dạng hóa các hình thức xúc tiến đầu tư. Song song với việc tiếp tục xúc tiến và thu hút đầu tư từ các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại các thị trường trọng điểm chủ động tăng cường tiếp xúc cấp cao với các tập đoàn lớn (thuộc Forbes 500), doanh nghiệp tại các nước phát triển (G7, G8, OECD...), các hiệp hội doanh nghiệp, ngân hàng lớn của các quốc gia đang có chính sách chuyển dịch dòng vốn đầu tư để tập trung kêu gọi đầu tư vào thành phố.

- Đẩy mạnh truyền thông Đà Nẵng là điểm đến đầu tư hấp dẫn thông qua các phương tiện truyền thông trong nước và quốc tế, các diễn đàn, hội thảo, hội nghị trong và ngoài nước bằng hình thức trực tiếp và trực tuyến; tổ chức thường niên các sự kiện Tọa đàm mùa xuân/Diễn đàn đầu tư; kết hợp xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch trong các sự kiện nhằm tận dụng tối đa nguồn lực đồng thời nâng cao hiệu quả thu hút đầu tư vào thành phố.

- Tiếp tục hỗ trợ hiệu quả các nhà đầu tư tại chỗ. Định kỳ, hàng năm tổ chức đối thoại với cộng đồng doanh nghiệp thông qua nhiều hình thức như: đối thoại trực tiếp giữa lãnh đạo thành phố với cộng đồng doanh nghiệp theo nhóm ngành nghề, theo đối tác; đối thoại giữa lãnh đạo Sở, ngành với doanh nghiệp; đối thoại trực tuyến. Mở rộng phương thức tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của nhà đầu tư; xử lý dứt điểm, kịp thời các khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án đã cấp phép để tái khởi động các dự án. Tổ chức tập huấn, cung cấp thông tin cập nhật cho các doanh nghiệp liên quan đến các quy định pháp luật về đầu tư.

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các Thỏa thuận ghi nhớ hợp tác đã được ký kết giữa thành phố Đà Nẵng với các đối tác trong hoạt động xúc tiến đầu tư.

- Đối với các dự án trọng điểm thu hút đầu tư, đặc biệt là các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND thành phố.

- Trên cơ sở quỹ đất sạch nằm ngoài các khu công nghiệp hiện có, tùy thuộc vào tính chất và quy mô dự án, triển khai lập chỉ tiêu quy hoạch của từng vị trí (mục đích sử dụng đất, mật độ xây dựng, tầng cao, hệ số sử dụng đất...) hoặc lập quy hoạch chi tiết 1/500, đồng thời, công khai thông tin này trên Cổng thông tin đất đai thành phố, trang thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước tiếp cận đất đai, đề xuất nội dung dự án đầu tư phù hợp với quy hoạch chung và quy hoạch phát triển kinh tế xã hội của thành phố.

- Xây dựng kế hoạch xúc tiến dự án với các bước công việc chi tiết, thời hạn cụ thể và gắn với trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị có liên quan; ưu tiên triển khai song song các bước công việc như lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, bảo lãnh năng lực tài chính, thẩm định nhu cầu sử dụng đất/chuyển mục đích sử dụng đất... nhằm rút ngắn thủ tục đầu tư.

- Đối với các dự án đề xuất đầu tư tại những khu vực chưa được giải phóng mặt bằng: Trên cơ sở quy hoạch chung được duyệt, đẩy nhanh lập quy hoạch phân khu 1/2000 trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt để lập quy hoạch 1/2000 cho khu vực dự án. Lập đề xuất dự án đầu tư trình cấp có thẩm quyền phê duyệt chấp thuận chủ trương đầu tư làm cơ sở để thực hiện đấu thầu dự án

có sử dụng đất theo quy định.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính

- Triển khai có hiệu quả Hệ thống quản lý giám sát các dự án đầu tư, khẩn trương cập nhật các dự án đang xúc tiến vào Hệ thống này; đồng thời tích hợp vào Hệ thống thông tin chính quyền điện tử thành phố Đà Nẵng để thực hiện giám sát hoạt động xúc tiến và hỗ trợ đầu tư của các sở, ban, ngành, địa phương có liên quan.

- Xây dựng Bộ thủ tục hành chính ngoài Một cửa cho công tác đầu tư xây dựng cơ bản.

- Tiếp tục rà soát, rút ngắn quy trình thực hiện các thủ tục liên quan đến đầu tư, tăng cường giám sát, kiểm tra việc thực hiện đạo đức công vụ.

- Thiết lập đường dây nóng để các doanh nghiệp/nhà đầu tư phản ánh những trường hợp cán bộ, công chức gây những nhiễu, thiếu trách nhiệm trong quá trình xử lý hồ sơ dự án đầu tư.

- Xây dựng đội ngũ công chức chuyên nghiệp, năng động, coi doanh nghiệp/nhà đầu tư là đối tượng để phục vụ; tăng cường trật tự kỷ cương trong quản lý hành chính; có cơ chế để khuyến khích sự năng động sáng tạo của cán bộ, đồng thời có những chế tài rõ ràng, xử lý điều chuyển đối với những cán bộ công chức trì trệ, những nhiễu.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở ngành, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện đề án; phối hợp xây dựng, tổng hợp các cơ chế, chính sách, chương trình, dự án phát triển thực hiện đề án báo cáo UBND thành phố theo quy định.

b) Nghiên cứu, đề xuất cơ chế phối hợp, chính sách liên kết, điều phối giữa các địa phương trong vùng; chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và đơn vị liên quan liên quan tổ chức các hoạt động xúc tiến, kêu gọi đầu tư đối với các dự án trọng điểm của vùng, tuyên truyền, quảng bá nhằm thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước, các thành phần kinh tế tham gia thực hiện quy hoạch.

c) Chủ trì, phối hợp triển khai lồng ghép nội dung thực hiện đề án vào quy hoạch thành phố và trong định hướng, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của thành phố.

2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan

a) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc triển khai và giám sát, đánh giá thực hiện các chương trình, dự án đầu tư phục vụ phát triển kinh tế - xã hội thành phố.

b) Chủ động lồng ghép nội dung triển khai thực hiện đề án vào các nhiệm vụ chuyên môn được giao. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan xây dựng chương trình phát triển bao gồm cả cơ chế, chính sách để thực hiện đề án đối với lĩnh vực thuộc chức năng nhiệm vụ.



(Handwritten signature)

3. Cam kết về tính chính xác và đồng bộ về nội dung

Sở Kế hoạch và Đầu tư cam kết:

- Chịu trách nhiệm về: (i) tính chính xác của các nội dung, thông tin, số liệu trong hồ sơ trình phê duyệt nội dung đề xuất tích hợp vào Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; (ii) nội dung tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia của các đơn vị, cơ quan liên quan trong quá trình xây dựng và hoàn thiện nội dung đề xuất.

- Đối với danh mục dự án dự kiến ưu tiên thực hiện trong thời kỳ quy hoạch được ban hành kèm theo Quyết định và Báo cáo nội dung đề xuất: (i) bảo đảm tuân thủ đúng quy định của pháp luật; (ii) bảo đảm thống nhất, đồng bộ Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng phê duyệt tại Quyết định số 1287/QĐ TTg ngày 02 tháng 11 năm 2023 và các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; (iii) bảo đảm tính đồng bộ, không chồng lấn, xung đột giữa các nội dung của các báo cáo nội dung đề xuất của các sở ban ngành, bảo đảm phù hợp với các quy chuẩn, tiêu chuẩn và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND thành phố Đà Nẵng, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, Chủ tịch UBND các quận huyện và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *T*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- TTTU, TT HĐND TP (để b/c);
- CT, các PCT UBND TP;
- Các Sở, Ban, ngành và đoàn thể;
- UBND các quận, huyện;
- Công Thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, KT, SKHĐT.

LSU

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



mal

Lê Trung Chinh



Phụ lục

**DANH MỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN ƯU TIÊN ĐẦU TƯ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
THỜI KỲ 2021-2030, TẦM NHÌN 2050**

(Kèm theo Quyết định số 493/QĐ-UBND ngày 19 tháng 02 năm 2025 của UBND thành phố Đà Nẵng)

Ghi chú: - Tên công trình, dự án có thể thay đổi và dự án có thể phân khai thành các dự án phù hợp.

- Quy mô, diện tích đất sử dụng, cơ cấu, tổng mức đầu tư, hình thức đầu tư của các công trình, dự án sẽ được tính toán, lựa chọn và xác định cụ thể trong từng giai đoạn lập và trình phê duyệt dự án đầu tư, tùy thuộc vào nhu cầu và khả năng cân đối, huy động vốn đầu tư của từng thời kỳ.

- Các công trình, dự án khác căn cứ vào Quy hoạch chuyên ngành của địa phương, các kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm.

TT	TÊN CHƯƠNG TRÌNH/ DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM DỰ KIẾN	NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ DỰ KIẾN	PHÂN KỲ ĐẦU TƯ DỰ KIẾN
A	CÁC DỰ ÁN DO TRUNG ƯƠNG ĐẦU TƯ VÀ HỖ TRỢ ĐẦU TƯ			
1	Tuyến đường vành đai phía Tây 2 (đoạn từ đường số 8 KCN Hòa Khánh đến cuối tuyến)	Quận Liên Chiểu	NSNN, NSTP	2023-2030
2	Mở rộng, nâng cấp tuyến đường tránh Nam hầm Hải Vân	Huyện Hòa Vang	NSNN, Vốn NĐT	2025-2030
3	Mở rộng Khu công nghệ cao thành phố Đà Nẵng (khi thành phố được bổ sung chỉ tiêu quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất)	Huyện Hòa Vang	NSNN, Vốn NĐT	2025-2030
4	Đầu tư xây dựng Cảng cá và Chợ Thủy sản đầu mối Thọ Quang thành trung tâm thương mại, dịch vụ hậu cần nghề cá gắn với phục vụ du lịch (Dự án Nâng cấp, mở rộng Cảng cá Thọ Quang thành phố Đà Nẵng giai đoạn 3)	Quận Sơn Trà	NSTW, Vốn NĐT	2025-2030
5	Trung tâm nghề cá lớn thành phố Đà Nẵng	Quận Sơn Trà	NSTW, Vốn NĐT	2025-2050
6	Trung tâm kỹ thuật hỗ trợ phát triển công nghiệp vùng tại thành phố Đà Nẵng	Thành phố Đà Nẵng	NSNN	2023-2030
7	Đại học Đà Nẵng	Quận Ngũ Hành Sơn	NSNN	2023-2030
B	CÁC DỰ ÁN KHÁC			
I	Giao thông vận tải			

TT	TÊN CHƯƠNG TRÌNH/ DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM DỰ KIẾN	NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ DỰ KIẾN	PHÂN KỲ ĐẦU TƯ DỰ KIẾN
1	Dự án đầu tư xây dựng Bến cảng Liên Chiểu - kêu gọi đầu tư các bến theo quy hoạch	Quận Liên Chiểu	Vốn NĐT	2023-2030 Sau 2023
2	Các dự án trong Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng - Hạ tầng kỹ thuật phía đầu Bắc; - Xây dựng ga hàng hóa - Mở rộng nhà ga hành khách T1 - Xây dựng mới nhà ga hành khách T3	Quận Hải Châu	Vốn NĐT	2023-2030
3	Di dời ga đường sắt Đà Nẵng - Xây dựng nhà ga mới và hạ tầng liên quan theo quy hoạch - Cải tạo, phát triển ga Kim Liên	Quận Thanh Khê, Huyện Hòa Vang	NSNN, Vốn NĐT	2023-2030
4	Cải tạo, nâng cấp QL14G	Huyện Hòa Vang	NSNN	2025-2030
5	Công trình qua sông Hàn (nối từ đường Đồng Đa đến đường Vân Đồn - Trần Thánh Tông)	Quận Sơn Trà	NSNN	2023-2030
6	Đầu tư tuyến kết nối giao thông sân bay về phía Tây và nâng cấp cơ sở hạ tầng để nâng cao khả năng khai thác của cảng Hàng không quốc tế Đà Nẵng	Quận Hải Châu, Thanh Khê	NSNN, Vốn NĐT	Sau 2030
7	Tuyến đường nối từ đường Nguyễn Sinh Sắc đến đường Hoàng Văn Thái	Quận Liên Chiểu	NSNN	2023-2025
8	Tuyến đường phía Tây khu du lịch sinh thái suối Lương, khớp nối tuyến đường số 7 KCN Liên Chiểu với đường Ngô Xuân Thu	Quận Liên Chiểu, Huyện Hòa Vang	NSNN	2023-2030
9	Tuyến đường kết nối đường vành đai phía Tây đến cao tốc La Sơn - Túy Loan (phía sau Khu Công nghệ cao)	Quận Liên Chiểu, Huyện Hòa Vang	NSNN	2023-2025
10	Đường Vành đai phía Tây 1 (tuyến đường giữa đường Vành đai phía Tây và đường bộ cao tốc nối từ đường Nguyễn Tất Thành (nối dài) qua Quốc Lộ 14B gần Trung tâm hành chính huyện Hòa Vang và kéo dài đến biển)	Quận Liên Chiểu, Huyện Hòa Vang	NSNN	2023-2030
11	Tuyến đường số 9 nối Khu công nghệ cao với đường vành đai phía Tây (MC3-3)	Huyện Hòa Vang	NSNN	2023-2030
12	Các tuyến đường ven sông Túy Loan, sông Yên, sông cầu Đỏ	Huyện Hòa Vang	NSNN, Vốn NĐT	2023-2030
13	Cụm nút giao thông Lê Thanh Nghị - Cách Mạng Tháng Tám - Thăng Long - đường dẫn lên cầu Hòa Xuân	Quận Hải Châu, Cẩm Lệ		2023-2030

TT	TÊN CHƯƠNG TRÌNH/ DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM DỰ KIẾN	NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ DỰ KIẾN	PHÂN KỲ ĐẦU TƯ DỰ KIẾN
14	Bến xe phía Bắc, phía Tây thành phố	Huyện Hòa Vang	NSNN, Vốn NĐT	2025-2030
15	Các cầu qua sông Túy Loan, sông Cái, sông Cẩm Lệ, sông Cu Đê theo quy hoạch	Quận Sơn Trà, Ngũ Hành Sơn, Cẩm Lệ, Huyện Hòa Vang	NSNN, Vốn NĐT	2023-2030
16	Đầu tư các bến thủy nội địa theo quy hoạch	Quận Sơn Trà, Ngũ Hành Sơn, Cẩm Lệ, Liên Chiểu, Huyện Hòa Vang	NSNN, Vốn NĐT	2023-2030
17	Các bãi đỗ xe trên địa bàn thành phố	Thành phố Đà Nẵng	NSNN, Vốn NĐT	2023-2030
18	Nghiên cứu dự án vận tải công cộng khối lượng lớn: MRT (tàu điện ngầm, tốc độ cao), LRT (đường sắt nhẹ đô thị) hoặc hình thức tương tự	Thành phố Đà Nẵng	NSNN, Vốn NĐT	2023-2030
II	Hạ tầng kỹ thuật khác			
1	Các dự án hạ tầng kỹ thuật phục vụ hậu cần Cảng Liên Chiểu, Ga hàng hóa (hậu cần đường sắt)	Quận Liên Chiểu	Vốn NĐT	2023-2030
2	Hạ tầng kỹ thuật phục vụ hậu cần Hòa Hiệp Bắc	Quận Liên Chiểu	Vốn NĐT	2023-2030
3	Hạ tầng kỹ thuật phục vụ hậu cần Khu công nghệ cao	Khu CNC, huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2025
4	Cảng cạn Hòa Nhơn kết hợp hạ tầng kỹ thuật phục vụ hậu cần khác	Huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2025
5	Hạ tầng kỹ thuật phục vụ hậu cần Hòa Ninh	Huyện Hòa Vang	NSNN, Vốn NĐT	Đến 2030
6	Hạ tầng kỹ thuật phục vụ hậu cần Hòa Phước	Huyện Hòa Vang	NSNN, Vốn NĐT	Đến 2030
7	Hạ tầng kỹ thuật phục vụ hậu cần Hòa Phú	Huyện Hòa Vang	NSNN, Vốn NĐT	Đến 2030
8	Hạ tầng kỹ thuật phục vụ hậu cần hàng không	Quận Cẩm Lệ	Vốn NĐT	2023-2030
9	Các dự án hạ tầng kỹ thuật phục vụ hậu cần và kho bãi khác (trên các đường tránh của tuyến đường cao tốc, tại các khu, cụm công nghiệp...)	Huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2030
III	Thương mại			
1	Chợ Cồn	Quận Hải Châu	NSNN, Vốn NĐT	2023-2025
2	Nâng cấp, cải tạo, mở rộng, xây dựng lại, xây mới các chợ hạng 1 (chợ Hàn, chợ	Các quận, huyện	NSNN, Vốn NĐT	2025-2030

TT	TÊN CHƯƠNG TRÌNH/ DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM DỰ KIẾN	NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ DỰ KIẾN	PHÂN KỲ ĐẦU TƯ DỰ KIẾN
	Đồng Đa, chợ Hòa Khánh, chợ Thọ Quang...) và các chợ khác trên địa bàn			
3	Chợ Đầu mối Hòa Phước	Huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2022-2025
4	Chợ chuyên doanh rau, củ quả phía Tây thành phố	Quận Liên Chiểu	NSNN, Vốn NĐT	2023-2030
5	Khu logistics dịch vụ hỗ trợ chợ đầu mối và ngành bán buôn thành phố Đà Nẵng	Huyện Hòa Vang	NSNN, Vốn NĐT	2023-2030
6	Khu phi thuế quan và các dịch vụ đi kèm	Huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2030
7	Khu thương mại tự do, các khu phi thuế quan và các dịch vụ đi kèm	Quận Liên Chiểu, Thanh Khê, Hải Châu, Cẩm Lệ, Huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2030
8	Trung tâm Hội chợ triển lãm quốc tế Đà Nẵng (hạng A, đầu tư mới)	Huyện Hòa Vang	NSNN, Vốn NĐT	Sau 2025
9	Trung tâm mua sắm Outlet (diện tích 100 ha, nằm trên đường Vành đai phía Tây)	Huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2025-2030
10	Các trung tâm thương mại, siêu thị	Các quận, huyện	Vốn NĐT	2023-2030 2031-2050
IV	Du lịch			
1	Cải tạo hạ tầng, cảnh quan, tạo một số điểm nhấn kiến trúc trên tuyến và bãi cát đường Hoàng Sa - Võ Nguyên Giáp - Trường Sa	Quận Sơn Trà, Ngũ Hành Sơn	NSNN	2023-2030
2	Cải tạo hạ tầng, bờ kè, cảnh quan và tạo các điểm nhấn kiến trúc trên tuyến và bãi cát đường Nguyễn Tất Thành	Quận Thanh Khê, Liên Chiểu	NSNN, Vốn NĐT	2023-2030
3	Đầu tư điểm đến Sừng Cỏ, Mả Đa	Quận Liên Chiểu	NSNN	2023-2030
4	Khu du lịch suối Luong	Quận Liên Chiểu	NSNN	2023-2030
5	Khu du lịch phía Đông tuyến đường đèo Hải Vân	Quận Liên Chiểu	NSNN	2023-2030
6	Khu du lịch phía Tây Nam tuyến đường đèo Hải Vân	Quận Liên Chiểu	NSNN	2023-2030
7	Khu du lịch sinh thái đồi Chim Chim	Quận Liên Chiểu	NSNN	2023-2030
8	Khu du lịch phía Tây đường tránh Hải Vân	Quận Liên Chiểu	NSNN	2023-2030
9	Hạ tầng thiết yếu các điểm du lịch dọc sông Cu Đê	Quận Liên Chiểu, Huyện Hòa Vang	NSNN, Vốn NĐT	2023-2025

TT	TÊN CHƯƠNG TRÌNH/ DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM DỰ KIẾN	NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ DỰ KIẾN	PHÂN KỲ ĐẦU TƯ DỰ KIẾN
10	Dự án Tổ hợp Dòng sông ánh sáng và bến thủy nội địa	Quận Hải Châu, Sơn Trà, Ngũ Hành Sơn, Cẩm Lệ	NSNN, Vốn NĐT	2023-2025
11	Cảnh quan hai bên bờ sông Hàn (phía bờ Đông)	Quận Hải Châu, Sơn Trà	NSNN, Vốn NĐT	2023-2025
12	Tuyến phố đi bộ Bạch Đằng - Nguyễn Văn Trỗi - Trần Hưng Đạo	Quận Hải Châu, Sơn Trà	NSNN, Vốn NĐT	2023-2025
13	Khu dịch vụ đêm: - Khu thương mại dịch vụ kết hợp bãi đỗ xe ngầm - Khu dịch vụ đêm tại khu vực ranh giới 4 tuyến đường Bình Minh 4 - Bình Minh 10 - Bạch Đằng - đường 2 tháng 9 - Khu tổ hợp kinh tế ban đêm riêng biệt	Quận Hải Châu, Sơn Trà	Vốn NĐT	2023-2030
14	Khu du lịch cộng đồng Mân Thái - Thọ Quang	Quận Sơn Trà	NSNN, Vốn NĐT	2023-2028
15	Dự án đầu tư hạ tầng tiện ích khu du lịch cộng đồng Nam Ô	Quận Liên Chiểu	NSNN	2023-2025
16	Dự án đầu tư hạ tầng tiện ích các khu du lịch cộng đồng Hòa Vang	Huyện Hòa Vang	NSNN	2023-2025
17	Phố du lịch An Thượng giai đoạn 2	Quận Ngũ Hành Sơn	NSNN, Vốn NĐT	2023-2025
18	Làng ẩm thực Quốc tế	Quận Sơn Trà, Cẩm Lệ	Vốn NĐT	2026-2030
19	Khu công viên bách thảo, bách thú khu vực hồ Đồng Xanh, Đồng Nghệ	Huyện Hòa Vang	NSNN, Vốn NĐT	2022-2035
20	Khu công viên chuyên đề vui chơi giải trí và bách thảo (khu vực giáp dự án Bà Nà)	Huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2022-2035
21	Khu công viên chuyên đề văn hóa lịch sử	Huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2022-2035
V	Các dự án tổ hợp			
1	Khu trung tâm kinh doanh thương mại (CBD) đô thị sinh thái Hòa Khánh Nam	Quận Liên Chiểu	NSNN, Vốn NĐT	2023-2030
2	Khu trung tâm kinh doanh thương mại (CBD) An Đông	Quận Sơn Trà	Vốn NĐT	2023-2030
3	Khu phức hợp trung tâm tài chính thương mại, vui chơi giải trí và chung cư cao cấp	Quận Sơn Trà	Vốn NĐT	2023-2030
4	Khu tổ hợp công trình thương mại dịch vụ kết hợp ở phục vụ lễ hội pháo hoa Quốc tế Đà Nẵng	Quận Ngũ Hành Sơn	Vốn NĐT	2023-2030
5	Tổ hợp thể thao, giải trí và thương mại tại phường Hòa Xuân	Quận Cẩm Lệ	Vốn NĐT	2023-2030

TT	TÊN CHƯƠNG TRÌNH/ DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM DỰ KIẾN	NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ DỰ KIẾN	PHÂN KỲ ĐẦU TƯ DỰ KIẾN
6	Dự án Không gian sáng tạo tại phường Hòa Xuân	Quận Cẩm Lệ	Vốn NĐT	2023-2030
7	Khu phức hợp thương mại dịch vụ tại phường Hòa Thọ Tây	Quận Cẩm Lệ	Vốn NĐT	2023-2030
8	Khu phức hợp hồ Hóc Khê	Huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2030
9	Khu phức hợp hồ Đồng Tréo	Huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2030
10	Tổ hợp sản xuất và dịch vụ du thuyền tại thành phố Đà Nẵng	Quận Sơn Trà	Vốn NĐT	2030-2050
VI	Cảng du lịch, bến du thuyền/ bến thủy nội địa phục vụ du lịch			
1	Nâng cấp, phát triển cảng sông Hàn thành cảng du lịch (Y6)	Quận Hải Châu	NSNN	2023-2025
2	Bến du thuyền Quốc tế (Y5, Y6, Y7)	Quận Hải Châu	Vốn NĐT	2023-2030
3	Bến du thuyền quốc tế Đa Phước (N12)	Quận Hải Châu	Vốn NĐT	2023-2030
4	Bến du thuyền quốc tế Thuận Phước (N11) (khu vực cầu Thuận Phước, quận Sơn Trà)	Quận Sơn Trà	Vốn NĐT	2023-2030
5	Dự án chuyển đổi Cảng Tiên Sa thành Cảng du lịch (Cảng biển du thuyền quốc tế Tiên Sa)	Quận Sơn Trà	Vốn NĐT	2030-2050
VII	Sân golf			
1	Sân golf kết hợp dịch vụ du lịch hồ Hòa Trung	Huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2030
2	Sân golf kết hợp dịch vụ du lịch Hòa Liên - Hòa Bắc	Huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2030
3	Khu phức hợp khách sạn, sân golf Hòa Phong - Hòa Phú	Huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2030
4	Sân golf kết hợp dịch vụ du lịch Hòa Phú - Hòa Nhơn (cuối tuyến Bà Nà - Suối Mơ)	Huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2030
VIII	Công nghệ thông tin			
1	Tòa nhà Viettel Đà Nẵng	Quận Hải Châu	Vốn NĐT	2023-2025
2	Khu Công nghệ thông tin DanangBay	Quận Liên Chiểu	Vốn NĐT	2023-2025
3	Các dự án thuộc Đề án chuyển đổi số trên địa bàn thành phố Đà Nẵng giai đoạn 2022-2025	Thành phố Đà Nẵng	NSNN, Vốn NĐT	2023-2025
4	Các dự án thuộc Đề án xây dựng thành phố thông minh tại thành phố Đà Nẵng giai	Thành phố Đà Nẵng	NSNN, Vốn NĐT	2023-2025

TT	TÊN CHƯƠNG TRÌNH/ DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM DỰ KIẾN	NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ DỰ KIẾN	PHÂN KỲ ĐẦU TƯ DỰ KIẾN
	đoạn 2022-2025			
5	Trung tâm chia chọn tự động	KCN Liên Chiểu	Vốn NĐT	2023-2030
6	Trung tâm dữ liệu vùng phục vụ điều hành mạng lưới viễn thông, hạ tầng chính phủ điện tử và nền tảng công nghệ 4.0	KCN Hòa Khánh	Vốn NĐT	2023-2030
7	Trạm cáp bờ cáp quang biển Đà Nẵng để hình thành trung tâm chuyển đổi số của khu vực ASEAN (Digital Hub)	Quận Ngũ Hành Sơn	Vốn NĐT	2023-2025
8	Khu phức hợp gồm Trung tâm dữ liệu viễn thông và CNTT (Data Center), trung tâm nghiên cứu và phát triển công nghệ cao, trung tâm đào tạo công nghệ cao tại Khu công nghệ cao Đà Nẵng	Thành phố Đà Nẵng	Vốn NĐT	2023-2030
9	Trung tâm Nghiên cứu và phát triển dịch vụ dữ liệu công nghệ cao - HTC Digital Park	Khu CNC, huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2026
IX	Công nghiệp			
1	Mở rộng, nâng công suất Nhà máy bia Heineken Việt Nam - Đà Nẵng	KCN Hoà Khánh	Vốn NĐT	2023-2030
2	Nhà máy đóng mới du thuyền tại KCN Liên Chiểu	Quận Liên Chiểu	Vốn NĐT	2023-2030
3	Trung tâm bảo dưỡng, sửa chữa, thử nghiệm du thuyền Tiên Sa	Quận Sơn Trà	Vốn NĐT	2023-2030 và sau năm 2030
4	Dự án cung ứng dịch vụ liên quan đến du thuyền	Quận Cẩm Lệ	Vốn NĐT	2023-2030
5	Dự án chuyên lĩnh vực Fintech hỗ trợ startup trong Khu công nghệ cao Đà Nẵng	Khu CNC, huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2030
6	Dự án nghiên cứu, sản xuất chế tạo các hệ thống, thiết bị thông minh phục vụ chuẩn đoán theo dõi, điều trị và chăm sóc sức khỏe con người	Khu CNC, huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2030
7	Dự án Nhà máy sản xuất ô tô	Khu CNC, huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2030
8	Dự án sản xuất chip, cảm biến sinh học	Khu CNC, huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2030
9	Dự án sản xuất hệ thống, thiết bị giáo dục và đào tạo thông minh	Khu CNC, huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2030

TT	TÊN CHƯƠNG TRÌNH/ DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM DỰ KIẾN	NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ DỰ KIẾN	PHÂN KỲ ĐẦU TƯ DỰ KIẾN
10	Dự án sản xuất thiết bị LiDAR, thiết bị đo theo nguyên lý quán tính (INS), la bàn điện tử độ chính xác cao	Khu CNC, huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2030
11	Dự án sản xuất thiết kế vi mạch điện tử tích hợp (IC)	Khu CNC, huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2030
12	Dự án sản xuất Vật liệu in 3D tiên tiến, thân thiện với môi trường	Khu CNC, huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2030
13	Dự án Thiết bị và trạm sạc không dây hiệu suất cao	Khu CNC, huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2030
14	Dự án thuộc lĩnh vực công nghệ hàng không, vũ trụ	Khu CNC, huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2030
15	Dự án thuộc lĩnh vực công nghệ thiết kế, chế tạo robot	Khu CNC, huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2030
16	Trung tâm chế biến sản phẩm gia súc, gia cầm tập trung	Huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2030
17	Trung tâm kỹ thuật hỗ trợ phát triển công nghiệp vùng tại thành phố Đà Nẵng	Thành phố Đà Nẵng	NSNN	2023-2030
18	Dự án Khu chế tạo cơ khí phục vụ lĩnh vực dầu khí, điện gió	Quận Liên Chiểu/ vị trí khác	Vốn NĐT	2023-2030
X	Hạ tầng công nghiệp			
1	Cụm công nghiệp Hòa Khánh Nam	Quận Liên Chiểu	NSNN, Vốn NĐT	2023-2030
2	Cụm công nghiệp Hoà Liên 2	Huyện Hòa Vang	NSNN, Vốn NĐT	2023-2030
3	Cụm công nghiệp Hòa Nhơn	Huyện Hòa Vang	NSNN, Vốn NĐT	2023-2030
4	Cụm công nghiệp Hòa Nhơn 1 (Cụm công nghiệp chế biến thực phẩm)	Huyện Hòa Vang	NSNN; Vốn NĐT	2023-2030
5	Cụm công nghiệp Hòa Nhơn 2	Huyện Hòa Vang	NSNN; Vốn NĐT	2023-2030
6	Cụm công nghiệp Hòa Nhơn 3	Huyện Hòa Vang	NSNN; Vốn NĐT	2023-2030
7	Cụm công nghiệp Sản xuất thô đá mỹ nghệ Non Nước	Huyện Hòa Vang	NSNN, Vốn NĐT	2023-2030
8	Cụm công nghiệp Sản xuất vật liệu xây dựng	Huyện Hòa Vang	NSNN, Vốn NĐT	2023-2030
9	Cụm công nghiệp Nam Sơn	Huyện Hòa Vang	NSNN, Vốn NĐT	2023-2030

TT	TÊN CHƯƠNG TRÌNH/ DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM DỰ KIẾN	NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ DỰ KIẾN	PHÂN KỲ ĐẦU TƯ DỰ KIẾN
10	Cụm công nghiệp Nam Sơn 2	Huyện Hòa Vang	NSNN, Vốn NĐT	2031-2050
11	Cụm công nghiệp Hoà Vang 1	Huyện Hòa Vang	NSNN, Vốn NĐT	2031-2050
12	Cụm công nghiệp Hoà Vang 2	Huyện Hòa Vang	NSNN, Vốn NĐT	2031-2050
13	Khu công nghiệp Hòa Cẩm - giai đoạn 2	Quận Cẩm Lệ, Huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2030
14	Khu công nghiệp Hòa Nhơn	Huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2030
15	Khu công nghiệp Hòa Ninh	Huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2030
XI	Cấp điện, xăng dầu, khí đốt			
1	Đường dây 500kV mạch 2 Đà Nẵng - Dốc Sỏi	Huyện Hòa Vang	Vốn ngành Điện	2023-2030
2	Nâng công suất TBA220kV Ngũ Hành Sơn, lắp máy 2-250MVA	Quận Ngũ Hành Sơn	Vốn ngành Điện	2023-2030
3	Nâng công suất TBA500kV Đà Nẵng từ 2x450MVA lên thành 2x900MVA	Quận Cẩm Lệ, Huyện Hòa Vang	Vốn ngành Điện	2023-2030
4	Xây dựng mới TBA220kV Hải Châu và đường dây đấu nối	Quận Hải Châu, Liên Chiểu,	Vốn ngành Điện	2023-2030
5	Xây dựng mới TBA220kV Liên Chiểu và đường dây đấu nối	Quận Liên Chiểu	Vốn ngành Điện	2023-2030
6	Xây dựng mới TBA220kV Sân Bay và đường dây đấu nối	Quận Cẩm Lệ, Thanh Khê	Vốn ngành Điện	2023-2030
7	Xây dựng mới TBA220kV Tiên Sa và đường dây đấu nối	Quận Sơn Trà	Vốn ngành Điện	2023-2030
8	Dự án Nhà máy điện sinh khối	Quận Liên Chiểu	Vốn NĐT	2023-2025
9	Kho xăng dầu Liên Chiểu	Quận Liên Chiểu	Vốn NĐT	2023-2030
10	Kho xăng dầu Tiên Sa	Quận Sơn Trà	Vốn NĐT	2023-2030
11	Kho xăng dầu quận Sơn Trà (kho nối kết hợp cấp phát trên cạn)	Quận Sơn Trà	Vốn NĐT	2023-2030
12	Kho xăng dầu Hòa Hiệp Bắc	Quận Liên Chiểu	Vốn NĐT	2023-2030
13	Tuyến ống xăng dầu Liên Chiểu - Hòa Liên	Quận Liên Chiểu, Huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2030-2050

TT	TÊN CHƯƠNG TRÌNH/ DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM DỰ KIẾN	NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ DỰ KIẾN	PHÂN KỲ ĐẦU TƯ DỰ KIẾN
14	Kho LPG Liên Chiêu	Quận Liên Chiêu	Vốn NĐT	2026-2030 và 2031-2050
15	Kho LPG Thọ Quang	Quận Sơn Trà	Vốn NĐT	2022-2025
16	Kho LNG Đà Nẵng	Quận Liên Chiêu	Vốn NĐT	2023-2030 và 2031-2050
17	Trạm nạp CNG tại KCN Hòa Khánh	Quận Liên Chiêu	Vốn NĐT	2026-2030
18	Trạm nạp CNG KCN Hòa Cầm	Quận Cẩm Lệ	Vốn NĐT	2026-2030
19	Các hệ thống đường ống dẫn khí từ các kho LNG tới các nhà máy điện, khu công nghệ cao, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, hộ tiêu thụ...	Quận Liên Chiêu, Huyện Hoà Vang và các vị trí phù hợp	Vốn NĐT	2023-2030
20	Các hệ thống đường ống phân phối khí thấp áp tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao	Các khu CN, cụm CN, Khu CNC	Vốn NĐT	2023-2030
21	Khu dịch vụ dầu khí miền Trung tại Đà Nẵng	Quận Sơn Trà	Vốn NĐT	2023-2030
22	Khu dịch vụ cung ứng xăng dầu, kết hợp tránh trú bão	Quận Sơn Trà	Vốn NĐT	2023-2025
XII	Nông, lâm nghiệp, thủy sản			
1	Di dời các cơ sở đóng sửa tàu cá trong Âu thuyền và Cảng cá Thọ Quang ra ngoài vịnh Mân Quang	Quận Sơn Trà	NSTP	2025-2030
2	HTKT phục vụ công tác phát triển rừng, quản lý bảo vệ rừng và PCCCR ở các địa phương có rừng	Quận Liên Chiêu, Huyện Hoà Vang	NSTP	2025-2030
XIII	Đê kè, thủy lợi			
1	Kè chống sạt lở bảo vệ hạ tầng và cảnh quan dọc bờ biển khu vực quận Sơn Trà và Ngũ Hành Sơn	Quận Sơn Trà, Ngũ Hành Sơn	NSNN	2025-2030
2	Tuyến kênh thoát lũ từ hồ Bàu Tràm đến sông Cu Đê	Quận Liên Chiêu	NSNN	2024-2030
3	Tuyến đường 15m kết hợp kè chắn sóng bảo vệ bờ Bắc sông Cu Đê	Quận Liên Chiêu	NSNN	
4	Nạo vét sông Cu Đê, Túy Loan, Lỗ Đông, Tây Tịnh	Quận Liên Chiêu, Huyện Hoà Vang	NSNN	2025-2030

TT	TÊN CHƯƠNG TRÌNH/ DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM DỰ KIẾN	NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ DỰ KIẾN	PHÂN KỲ ĐẦU TƯ DỰ KIẾN
5	Kè chống sạt lở các sông, hồ trên địa bàn huyện Hòa Vang, Kè chống sạt lở tả ngạn sông Cu Đê trên địa bàn quận Liên Chiểu	Quận Liên Chiểu, Huyện Hòa Vang	NSNN	2025-2030
XIV	Cấp nước, thoát nước			
1	Nhà máy nước Hòa Liên, giai đoạn 2	Huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2024-2030
2	Phát triển mạng lưới cấp nước tiếp nhận nguồn nước từ Nhà máy nước Hòa Liên	Huyện Hòa Vang	NSNN, Vốn NĐT	2023-2025
3	Xây dựng Tuyến ống cấp nước phía Đông Nam thành phố Đà Nẵng	Quận Cẩm Lệ, Ngũ Hành Sơn	Vốn DNNN	2023-2030
4	Hệ thống thoát nước chống ngập úng tại các khu vực bị ảnh hưởng bởi sân bay Đà Nẵng (phía Tây sân bay Đà Nẵng, phía Đông sân bay Đà Nẵng, phía Nam sân bay Đà Nẵng)	Quận Hải Châu, Thanh Khê, Cẩm Lệ	NSNN	2023-2030
5	Tuyến cống thoát nước từ Bãi rác Khánh Sơn về Hoà Mỹ	Quận Liên Chiểu	NSNN	2026-2030
6	Tuyến thoát nước chính từ hạ lưu kênh thoát nước khu công nghệ cao về kênh thoát lũ xã Hòa Liên	Huyện Hòa Vang	NSNN	2023-2030
7	Tuyến cống thoát nước đường Lê Tấn Trung và vùng lân cận	Quận Sơn Trà	NSNN	2023-2030
8	Xây dựng các tuyến cống thoát nước mưa về sông Hàn cho lưu vực Mỹ Khê - Mỹ An	Quận Sơn Trà, Ngũ Hành Sơn	NSNN	2023-2030
9	Tuyến ống thu gom nước thải dọc đường ven sông Tuyên Sơn - Túy Loan, đoạn từ cầu Đò đến QL14B	Quận Cẩm Lệ, Ngũ Hành Sơn	NSNN	2026-2030
10	Xây dựng trạm bơm Hòa Cường và hệ thống đường ống thu gom, chuyển tải nước thải về Trạm XLNT Hòa Xuân	Quận Hải Châu, Cẩm Lệ	NSNN	2023-2030
11	Hệ thống thu gom nước thải các khu tái định cư trên địa bàn xã Hòa Sơn, Hòa Liên và phường Hòa Khánh Bắc về trạm xử lý nước thải Liên Chiểu	Quận Liên Chiểu, Huyện Hòa Vang	NSNN	2023-2030
12	Cải tạo, xây dựng hệ thống thoát nước và thu gom nước thải cho lưu vực trạm xử lý nước thải Phú Lộc	Quận Hải Châu, Cẩm Lệ, Thanh Khê, Liên Chiểu	NSNN	2023-2030
13	Xây dựng hệ thống thu gom nước thải các khu vực dọc đường Nguyễn Tất Thành và khu vực Nam Ô	Quận Liên Chiểu, Huyện Hòa Vang	NSNN	2023-2030

TT	TÊN CHƯƠNG TRÌNH/ DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM DỰ KIẾN	NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ DỰ KIẾN	PHÂN KỲ ĐẦU TƯ DỰ KIẾN
14.	Cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước và thu gom nước thải khu vực đường Trần Hưng Đạo (đoạn từ cầu Trần Thị Lý đến đường Vân Đồn)	Quận Sơn Trà, Ngũ Hành Sơn	NSNN	2023-2030
15	Cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước và thu gom nước thải khu vực đường Chuông Dương (đoạn từ cầu Trần Thị Lý đến cầu Tiên Sơn)	Quận Ngũ Hành Sơn	NSNN	2023-2030
16	Cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước và thu gom nước thải khu vực đường Thăng Long (đoạn từ cầu Nguyễn Tri Phương đến cầu Đò)	Quận Cẩm Lệ	NSNN	2023-2030
17	Cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước và thu gom nước thải khu vực xung quanh Âu thuyền Thọ Quang	Quận Sơn Trà	NSNN	2023-2030
18	Xây dựng hệ thống thu gom nước thải khu vực Hòa Quý	Quận Cẩm Lệ	NSNN	2023-2030
19	Xây dựng các trạm xử lý nước thải trên địa bàn huyện Hòa Vang	Huyện Hòa Vang	NSNN	2023-2030
XV	Môi trường			
1	Các trạm trung chuyển rác tại các quận, huyện	Các quận/huyện	NSNN, Vốn NĐT	2023-2030
2	Hạ tầng kỹ thuật khu liên hợp xử lý chất thải rắn phía Tây thành phố	Thành phố Đà Nẵng	NSNN	2023-2030
3	Đầu tư, nâng cấp, cải tạo một số hạng mục khu liên hợp xử lý chất thải rắn Khánh Sơn giai đoạn 2 (Hộc rác số 7 tại khu vực bãi rác Khánh Sơn)	Quận Liên Chiểu	NSNN	2023-2030
4	Khu chôn lấp tro xỉ	Quận Liên Chiểu	NSNN	2023-2030
5	Các nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt	Quận Liên Chiểu	Vốn NĐT	2023-2030
6	Các nhà máy xử lý chất thải nguy hại	Thành phố Đà Nẵng	Vốn NĐT	2023-2030
7	Các nhà máy tái chế, xử lý chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn sinh hoạt	Thành phố Đà Nẵng	Vốn NĐT	2023-2030
8	Các nhà máy xử lý bùn thải	Thành phố Đà Nẵng	Vốn NĐT	2023-2030
9	Các nhà máy xử lý chất thải rắn xây dựng	Thành phố Đà Nẵng	Vốn NĐT	2023-2030
10	Dự án đầu tư xây dựng hồ sông Bắc	Huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2030-2050
11	Dự án đầu tư khai thác khu đất sau hoàn thổ các khu vực tại mỏ đá	Quận Liên Chiểu, Huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2030
XVI	Khoa học công nghệ			

TT	TÊN CHƯƠNG TRÌNH/ DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM DỰ KIẾN	NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ DỰ KIẾN	PHÂN KỲ ĐẦU TƯ DỰ KIẾN
1	Khu làm việc và đào tạo khởi nghiệp	Quận Sơn Trà	NSNN, Vốn NĐT	2023-2030
2	Mở rộng, nâng cấp Trung tâm Công nghệ sinh học phục vụ nghiên cứu và phát triển vùng Nam Trung Bộ	Quận Cẩm Lệ	NSNN, Vốn NĐT	2023-2030
3	Đầu tư hạ tầng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo cho các đơn vị sự nghiệp công lập	Thành phố Đà Nẵng	NSNN	2023-2030
XVII	Giáo dục, đào tạo			
1	Trường Cao đẳng nghề tại Hòa Quý (giai đoạn 2)	Quận Ngũ Hành Sơn	NSNN	2023-2030
2	Dự án Đổi mới Sáng Tạo tại khu quy hoạch đô thị Đại học phía Nam thành phố	Quận Ngũ Hành Sơn	Vốn NĐT	2023-2030
3	Các trường Đại học tiêu chuẩn quốc tế	Quận Ngũ Hành Sơn, Huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2030
4	Trường Cao đẳng đào tạo các ngành, nghề trọng điểm Asean, quốc tế	Quận Cẩm Lệ	Vốn NĐT	2023-2025
5	Khu làm việc và đào tạo khởi nghiệp, du học quốc tế	Quận Cẩm Lệ	Vốn NĐT	2023-2030
6	Trường phổ thông nhiều cấp học	Quận Liên Chiểu, Hải Châu, Sơn Trà, Cẩm Lệ, Huyện Hòa Vang	NSNN, Vốn NĐT	2024-2030
7	Khu đào tạo kỹ năng sống, trung tâm diễn giải môi trường	Quận Sơn Trà	NSNN, Vốn NĐT	2024-2030
8	Dự án Khu giáo dục ngoại khóa và du lịch sinh thái khu vực Khe Rằm	Huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2030
9	Xây dựng, nâng cấp, mở rộng trường học giai đoạn 2021-2025	Thành phố Đà Nẵng	NSNN	2021-2025
10	Đầu tư mạng lưới trường học theo quy hoạch thành phố và quy mô dân số đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Thành phố Đà Nẵng	NSNN, Vốn NĐT	2021-2050
XVIII	Y tế			
1	Bệnh viện Đà Nẵng cơ sở 2	Quận Ngũ Hành Sơn	NSNN	2023-2030
	- Bệnh viện đa khoa chất lượng cao Đà Nẵng			
	- Bệnh viện/Trung tâm Y học Nhiệt đới			
	- Trung tâm Huyết học			
	- Trung tâm Lão khoa			

TT	TÊN CHƯƠNG TRÌNH/ DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM DỰ KIẾN	NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ DỰ KIẾN	PHÂN KỲ ĐẦU TƯ DỰ KIẾN
2	Mở rộng Bệnh viện Phụ sản - Nhi Đà Nẵng	Quận Ngũ Hành Sơn	NSNN	2025-2035
3	Trung tâm Tầm soát ung thư thuộc Bệnh viện Ung bướu Đà Nẵng	Quận Liên Chiểu	NSNN	2023-2030
4	Bệnh viện Bắc Hòa Vang	Huyện Hòa Vang	NSNN	2026-2030
5	Trung tâm đào tạo Y khoa	Thành phố Đà Nẵng	NSNN	2030-2050
6	Trung tâm chăm sóc người cao tuổi	Thành phố Đà Nẵng	Vốn NĐT	2030-2050
7	Trung tâm chẩn đoán y khoa chất lượng cao	Thành phố Đà Nẵng	Vốn NĐT	2023-2030
8	Trung tâm Kiểm chuẩn xét nghiệm	Thành phố Đà Nẵng	NSNN, Vốn NĐT	2023-2030
9	Các bệnh viện đa khoa/chuyên khoa chất lượng cao	Thành phố Đà Nẵng	Vốn NĐT	2025-2030
10	Trung tâm điều trị Ung bướu Quốc tế chất lượng cao	Quận Liên Chiểu	Vốn NĐT	2025-2030
11	Trung tâm Sức khỏe lao động và Môi trường	Thành phố Đà Nẵng	Vốn NĐT	2030-2050
12	Bệnh viện 1000 giường phía Tây thành phố (TTYT quận Liên chiểu 1000GB)	Quận Liên Chiểu	NSNN, Vốn NĐT	2030-2050
13	Đầu tư các cơ sở/mô hình khám chữa bệnh, cung cấp dịch vụ y tế chất lượng cao	Thành phố Đà Nẵng	Vốn NĐT	2023-2050
14	Bệnh viện Nội tiết	Quận Cẩm Lệ	Vốn NĐT	2023-2030
XIX	Cơ sở văn hóa			
1	Trung tâm văn hóa - Điện ảnh thành phố	Quận Hải Châu	NSNN, Vốn NĐT	2023-2030
2	Nhà hát lớn thành phố	Đang tìm địa điểm	Vốn NĐT	2023-2030
3	Bảo tàng Mỹ thuật cơ sở 2	Đang tìm địa điểm	NSNN, Vốn NĐT	2030-2050
4	Nhà trưng bày các tác phẩm, hiện vật do các tổ chức cá nhân hiến tặng	Quận Hải Châu	NSNN	2023-2030
5	Bảo tàng tranh “Trận chiến 1858-1860” tại Đà Nẵng	Đang tìm địa điểm	Vốn NĐT	2023-2030
6	Bảo tàng biển Việt Nam tại Đà Nẵng	Quận Sơn Trà	NSNN, Vốn NĐT	2030-2050
7	Tu bổ, phục hồi và tôn tạo Di tích Thành Điện Hải (giai đoạn 3)	Quận Hải Châu	NSNN	2023-2025
8	Thư viện Khoa học Tổng hợp phía Tây Bắc	Quận Liên Chiểu	NSNN, Vốn NĐT	2023-2030
9	Thư viện Khoa học Tổng hợp phía Nam thành phố	Huyện Hòa Vang	NSNN, Vốn NĐT	2030-2050
10	Thư viện Khoa học Tổng hợp phía Đông Nam thành phố	Quận Ngũ Hành Sơn	NSNN, Vốn NĐT	2030-2050

TT	TÊN CHƯƠNG TRÌNH/ DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM DỰ KIẾN	NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ DỰ KIẾN	PHÂN KỲ ĐẦU TƯ DỰ KIẾN
11	Thư viện Khoa học Tổng hợp cấp vùng	Quận Hải Châu	NSNN	2023-2030
12	Nhà văn hóa thiếu nhi phía Tây, Tây Nam thành phố	Quận Cẩm Lệ, Liên Chiểu	NSNN	2023-2025
13	Trường quay Đà Nẵng	Huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2030
14	Dự án quần thể văn hoá Hùng Vương	Huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2030
XX	Quảng trường, công viên cảnh quan			
1	Quảng trường Trung tâm	Quận Hải Châu	NSNN	2023-2030
2	Khu công viên vườn dạo kết hợp thương mại, dịch vụ dọc tuyến đường Suối Đá	Quận Sơn Trà	NSNN, Vốn NĐT	2024-2025
3	Công viên chuyên đề phía Nam bán đảo Sơn Trà	Quận Sơn Trà	Vốn NĐT	2023-2030
4	Công viên tại khu đất Đài phát sóng An Hải	Quận Sơn Trà	NSNN, Vốn NĐT	2023-2030
5	Công viên Văn hóa lịch sử Ngũ hành Sơn	Quận Ngũ Hành Sơn	NSNN, Vốn NĐT	2023-2050
6	Công viên công cộng ven biển theo Đề án định hướng phát triển du lịch đến 2030, tầm nhìn 2045	Quận Ngũ Hành Sơn	NSNN, Vốn NĐT	2023-2030
XXI	Cơ sở thể dục thể thao			
1	Trung tâm thể thao chất lượng cao tại Khu vực Tây Bắc thành phố	Quận Liên Chiểu	NSNN	2025-2035
2	Các hạng mục thuộc Khu liên hợp thể thao Hòa Xuân	Quận Cẩm Lệ	NSNN, Vốn NĐT	2023-2030
3	Trường đua ngựa (Dự án Câu lạc bộ cưỡi ngựa Việt Nam)	Huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2023-2030
4	Trung tâm huấn luyện Đấu kiếm quốc tế tại Đà Nẵng	Thành phố Đà Nẵng	Vốn NĐT	2030-2050
5	Trung tâm huấn luyện và đào tạo Taekwondo khu vực miền Trung tại thành phố Đà Nẵng	Thành phố Đà Nẵng	Vốn NĐT	2030-2050
XXII	An sinh xã hội			
1	Xây dựng Nhà dưỡng lão 1	Quận Cẩm Lệ	Vốn NĐT	2023-2030
2	Xây dựng Nhà dưỡng lão 2 và 3	Huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2030-2050
3	Cơ sở cai nghiện số 2	Huyện Hòa Vang	Vốn NĐT	2030-2050
XXIII	Quốc phòng - an ninh			